

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HSST
Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh; Bà Mai Thị Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T** - sinh năm 1993. Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Mai Văn T và bà Mã Thị L. Vợ: Mã Thị T – sinh năm 1993. Bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 18/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (*chưa được xóa án tích*). Ngày 10/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2016 đến 05/12/2016 (*chưa được xóa án tích*). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2020 đến nay (có mặt).

* Bị hại: Anh Lê Văn T – sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: Thôn Đô Lương, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Đức L – sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Số 04, ngõ 205, đường Lĩnh Nam, phường H, quận M, Thành phố Hà Nội.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy T – sinh năm 1973 (vắng mặt)
Trú tại: Số 51 Đại Cồ Việt, phường H, quận T, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định từ trước, khoảng 00 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, Mai Văn T đi đến nhà bà Trần Thị O ở thôn Đô Lương, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa quan sát thấy cửa cổng không đóng, T đi vào đến nhà kho thấy cửa khóa ngoài, T đi lại cửa sổ, thấy một song cửa bị gãy, nhìn thấy bên trong có 02 chiếc xe mô tô. T chui qua song cửa sổ bị gãy vào bên trong đến đóng còi góc nhà nằm ngủ. Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, T tỉnh dậy đi lại chỗ 02 chiếc xe mô tô thấy chìa khóa của 02 xe vẫn cắm trong ổ khóa, T mở cửa nhà kho và dắt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 197.10 của anh Lê Văn T (con bà O) ra ngoài, nổ máy, điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. T điều khiển xe ra Thành phố Hà Nội, gặp anh Lê Đức L ở số nhà 04, ngõ 205, đường Lĩnh Nam, phường H, quận M, TP. Hà Nội, T nói “ra Hà Nội chơi, nhưng hết tiền để về quê và hỏi vay anh L 03 triệu đồng, rồi để lại chiếc xe mô tô trộm cắp làm tin, khi nào có tiền T sẽ mang trả và lấy lại xe”, nhưng không nói cho anh L biết xe do trộm cắp mà có, nên anh L đồng ý. Số tiền trên T sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 26/10/2020, Mai Văn T đã đến Công an huyện Nga Sơn xin tự thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Ngày 27/10/2020, anh Lê Đức L đã giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 197.10 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn.

Ngày 29/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 197.10 có giá trị 9.620.000đ (*Chín triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho anh Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 197.10. Đối với chiếc mũ bảo hiểm anh T không yêu cầu T phải bồi thường. Sau khi nhận lại tài sản anh T không có yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Lê Đức L khi nhận chiếc xe mô tô do T gửi lại, không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên hành vi của anh L không phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh L không yêu cầu T phải hoàn trả số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-KT ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân

dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Nga Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì thêm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Anh Lê Đức L không yêu cầu Mai Văn T phải bồi thường số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*), nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với bản chất lười lao động nhưng lại muốn hưởng thụ. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, Mai Văn T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút trộm cắp của gia đình anh Lê Văn T ở thôn Đô Lương, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 197.10 có giá trị 9.620.000đ (*Chín triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng*). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi

của bị cáo thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khi có điều kiện là bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Mai Văn T là người đã có 02 tiền án. Ngày 18/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (*chưa được xóa án tích*). Ngày 10/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt (*chưa được xóa án tích*). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, mà nay tiếp tục phạm tội.

Bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã ra Cơ quan CSĐT tự thú. Cho nên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lê Đức L không yêu cầu Mai Văn T phải hoàn trả lại số tiền 3.000.000đ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2020.

* Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo, Bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Xuân Hùng